

Số: 271/SNZ-QTTH

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 62/NQ-SNZ-QTTH ngày 16/4/2024 và Biên bản họp Hội đồng quản trị số 20/BB-SNZ-QTTH ngày 16/4/2024, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp như sau:

1. Trường hợp bổ nhiệm (*):

- Ông: Trương Đình Hiệp
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp
- Thời hạn bổ nhiệm: kể từ ngày 16/4/2024 và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2024

2. Trường hợp miễn nhiệm (*):

- Bà Đỗ Thị Thu Hằng
- Không còn đảm nhận chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp
- Lý do miễn nhiệm: Theo Nghị quyết số 62/NQ-SNZ-QTTH ngày 16/4/2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty Sonadezi vào ngày 17/4/2024 tại đường dẫn: <http://sonadezi.com.vn/quan-he-co-dong/>.

*** Tài liệu đính kèm:** 

- Nghị quyết số 62/NQ-SNZ-QTTH ngày 16/4/2024 và Biên bản họp Hội đồng quản trị số 20/BB-SNZ-QTTH ngày 16/4/2024;
- Bản cung cấp thông tin của NNB.



Trần Thanh Hải

Số: 62/NQ-SNZ-QTTH

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi);
Căn cứ nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;
Căn cứ các Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đã biểu quyết thông qua các nội dung:

1. Thông qua Báo cáo số 242/BC-SNZ-QTTH ngày 08/4/2024 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 với các nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/ KH
	Vốn điều lệ	3.765.000	3.765.000	100,00%
	Công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	681.409	630.194	92,48%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	503.958	470.660	93,39%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	457.726	450.821	98,49%
4	Phải nộp ngân sách nhà nước	69.055	61.460	89,00%
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH	11,82%	11,63%	98,39%
	Hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	5.943.501	5.765.669	97,01%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.277.112	1.657.702	129,80%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.082.591	1.398.219	129,15%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/ KH
4	Phải nộp ngân sách nhà nước	619.013	655.006	105,81%
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH	12,57%	16,90%	134,45%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	3.765.000	3.765.000
2	Tổng doanh thu	695.038	6.366.350
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	504.578	1.631.421
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	462.012	1.370.394
5	Phải nộp ngân sách nhà nước	60.019	651.314
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	11,96%	15,27%

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

3. Thông qua Báo cáo số 243/BC-SNZ-QTTH ngày 08/4/2024 của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

4. Thông qua Báo cáo số 244/BC-SNZ-KS ngày 08/4/2024 của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

5. Thông qua Báo cáo số 245/BC-SNZ-QTTH ngày 08/4/2024 về tiền lương và thù lao:

5.1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện năm 2023 so với kế hoạch:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
I	Mức chi bình quân tháng		
1	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT	88.900.000	125.974.316
2	Tiền lương của Trưởng Ban KS	39.900.000	56.539.653
3	Thù lao của 01 thành viên HĐQT	12.000.000	17.360.372
4	Thù lao của 01 thành viên BKS	7.000.000	10.126.884
II	Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách	1.682.400.000	1.492.992.000

5.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch
I	Mức tạm ứng hàng tháng:	
1	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT	88.900.000
2	Tiền lương của Trưởng Ban KS	39.900.000
3	Thù lao của 01 thành viên HĐQT	12.000.000
4	Thù lao của 01 thành viên BKS	7.000.000
II	Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách	1.700.640.000

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, tiền lương và thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và sẽ được báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

7. Thông qua Tờ trình số 246/TTr-SNZ-QTTH ngày 08/4/2024 về phân phối lợi nhuận:

7.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Giá trị
1	Vốn điều lệ	3.765.000.000.000
2	Giá trị mệnh giá 376.491.800 CP đang lưu hành	3.764.918.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN 2023	450.820.858.742
	- Chênh lệch lãi tỷ giá	18.463.284
	- Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	450.802.395.458
4	Trích quỹ:	27.045.863.000
	- Quỹ đầu tư phát triển (5%)	22.540.120.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động (3 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế)	3.883.651.000
	- Quỹ thưởng của người quản lý (1 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	622.092.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN 2023 còn lại sau trích quỹ	423.774.995.742
	- Chênh lệch lãi tỷ giá	18.463.284
	- Lợi nhuận chưa phân phối	423.756.532.458

0335
 NG TY
 IN
 TIỀN
 NGHIỆP
 T. ĐƠN

STT	Nội dung	Giá trị
6	Lợi nhuận năm trước để lại	68.560.361.519
	- Lợi nhuận do đánh giá lại tài sản	35.744.321.412
	- Lợi nhuận chưa phân phối	32.816.040.107
7	Chia cổ tức (12% mệnh giá cổ phần đang lưu hành)	451.790.160.000
8	Lợi nhuận chuyển năm sau	40.545.197.261
	- Lợi nhuận do đánh giá lại tài sản	35.762.784.696
	- Lợi nhuận chưa phân phối	4.782.412.565

7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Giá trị
1	Vốn điều lệ	3.765.000.000.000
2	Giá trị mệnh giá 376.491.800 CP đang lưu hành	3.764.918.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN 2024	462.011.823.099
4	Trích quỹ:	28.476.291.000
	- Quỹ đầu tư phát triển (5%)	23.100.591.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động (3 tháng lương bình quân kế hoạch của người lao động)	4.312.800.000
	- Quỹ thưởng của người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	1.062.900.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN 2024 còn lại sau trích quỹ	433.535.532.099
6	Lợi nhuận năm trước để lại	40.545.197.261
	- Lợi nhuận do đánh giá lại tài sản	35.762.784.696
	- Lợi nhuận chưa phân phối	4.782.412.565
7	Chia cổ tức (11% mệnh giá cổ phần đang lưu hành)	414.140.980.000
8	Lợi nhuận chuyển năm sau	59.939.749.360
	- Lợi nhuận do đánh giá lại tài sản	35.762.784.696
	- Lợi nhuận chưa phân phối	24.176.964.664

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và Quỹ thưởng của người quản lý được trích theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

8. Thông qua Tờ trình số 247/TTr-SNZ-KS ngày 08/4/2024 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

9. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2021-2026) đối với Bà Đỗ Thị Thu Hằng kể từ ngày 16/4/2024.

10. Thông qua kết quả bầu cử:

Ông Trương Đình Hiệp đã trúng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2021 – 2026) kể từ ngày 16/4/2024.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 16/4/2024. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;

- Lưu: VT, QTTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trương Đình Hiệp



TỔNG CÔNG TY SONADEZI

Địa chỉ: Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 84.251.8860561/562/563 Fax: 84.251.8860573
Email: contact@sonadezi.com.vn Website: <http://www.sonadezi.com.vn>
MSDN: 3600335363

Số: 20/BB-SNZ-QTTH

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LẦN THỨ 20 NHIỆM KỲ II (2021-2026)

I. Thời gian: .09.. giờ 35. phút, thứ Ba, ngày 16/4/2024

II. Địa điểm: Phòng họp 3.7 Cao ốc Sonadezi.

III. Thành phần:

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Ông Trương Đình Hiệp | Thành viên HĐQT; |
| - Ông Trần Thanh Hải | Thành viên HĐQT; |
| - Bà Nguyễn Thị Hạnh | Thành viên HĐQT; |
| - Ông Nguyễn Văn Tuấn | Thành viên HĐQT; |
| - Ông Phạm Quốc Chí | Thành viên HĐQT; |
| - Ông Đinh Ngọc Thuận | Thành viên HĐQT; |
| - Bà Lương Minh Hiền | Thành viên HĐQT; |
| - Bà Đặng Lê Bích Phượng | Trưởng Ban Kiểm soát; |
| - Bà Hà Thị Thu Thủy | Thư ký HĐQT. |

Cuộc họp đã được tiến hành hợp lệ với 100% tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

IV. Nội dung:

1. Bầu Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty nhiệm kỳ II (2021-2026)

Sau khi thảo luận HĐQT Tổng công ty thống nhất bầu Ông Trương Đình Hiệp giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp nhiệm kỳ II (2021-2026).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua của HĐQT:

- Tán thành: 7/7;
- Không tán thành: 0/7;
- Không có ý kiến: 0/0.



2. Đề xuất miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty đối với Ông Trương Đình Hiệp.

HĐQT Tổng công ty biểu quyết thông qua đề xuất với Chủ sở hữu (UBND tỉnh Đồng Nai) về việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng công ty đối với Ông Trương Đình Hiệp.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua của HĐQT:

- Tán thành: 7/7;
- Không tán thành: 0/7;
- Không có ý kiến: 0/0.

Các thành viên HĐQT Tổng công ty đều nhất trí hoàn toàn các nội dung trên và ký tên dưới đây.

Cuộc họp kết thúc lúc 09. giờ 55. phút cùng ngày.



Ông Trương Đình Hiệp

Ông Trần Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Hạnh

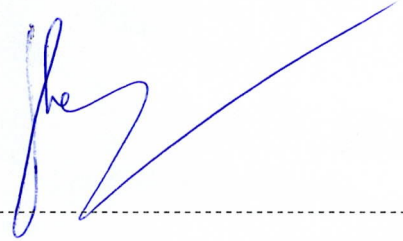
Ông Nguyễn Văn Tuấn

Trang 2/3

Ông Đinh Ngọc Thuận



Ông Phạm Quốc Chí



Bà Lương Minh Hiền



Thư ký HĐQT



Hà Thị Thu Thủy



Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng - Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: **TRƯƠNG ĐÌNH HIỆP**

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 30/12/1968

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng Công ty CP phát triển KCN

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai.
- Thành viên HĐQT Công ty CP Sonadezi Giang Điền.

14/ Số CP nắm giữ: 261.809.700 cổ phần chiếm 69,54% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 261.806.700 cổ phần, chiếm 69,54% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 3.000 cổ phần, chiếm 0,00079% vốn điều lệ.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trương Đình Viễn			Bố ruột											
2		Huỳnh Thị Dung			Mẹ ruột											
3		Ngô Thị Bích Thảo			Vợ						0	0%				
4		Trương Đình Gia Hiếu			Con						0	0%				
5		Trương Đình Gia Phước			Con						0	0%				
6		Trương Thị Mỹ			Chị ruột						0	0%				
7		Trương Đình Phương			Anh ruột						0	0%				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/CCCD/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8		Trương Thị Mai			Chị ruột						0	0%				
9		Trương Đình Nam			Anh ruột						0	0%				
10		Lê Đình Thuần			Anh rể						0	0%				
11		Thái Thị Kim Anh			Chị dâu						0	0%				
12		Nguyễn Cảnh			Anh rể						0	0%				
13		Lê Thị Hương			Chị dâu						0	0%				
14		Hồ Thị Buộc			Mẹ vợ						0	0%				
15		Ngô Văn Năm			Bố vợ											

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/CCCD/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
16		Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai			Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước tại Tổng Công ty		535/UBND-KT	20/01/2016		Số 02, Nguyễn Văn Trị, Phường Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	376.754.700	99,54%	12/4/2024		Được cử làm người đại diện phần vốn Nhà nước	Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 12/4/2024
17		Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai			Phó Chủ tịch HĐQT	GCNĐKDN	3600322445	11/4/2024	Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KHĐT Đồng Nai	121 Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	0	0%				
18		Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền			Thành viên HĐQT	GCNĐKDN	3603474037	01/07/2017	Sở KHĐT Đồng Nai	Tầng 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trương Đình Hiệp